

Vấn đề chớp thời cơ và vận dụng thời cơ luôn đóng một vai trò quan trọng, thậm chí quyết định trong các cuộc cách mạng, nhất là cách mạng giải phóng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa. Cách mạng tháng Tám năm 1945 của Việt Nam là mẫu mực về việc vận dụng thời cơ một cách linh hoạt, sáng tạo để giành chính quyền về tay nhân dân, xây dựng một nước cộng hoà non trẻ trong điều kiện cực kỳ khó khăn, phức tạp. Trong thời điểm lịch sử ấy, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đóng vai trò hết sức quan trọng, là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Cuối năm 1944 đầu năm 1945, với thắng lợi liên tiếp và giòn giã của quân Đồng minh, phe phát xít thất bại trên khắp các chiến trường từ Âu sang Á. Lúc này, ở nước ta các phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân chống thực dân và phát xít đang lên mạnh. Hai kẻ thù của dân tộc ta là thực dân Pháp và phát xít Nhật đang mâu thuẫn hết sức gay gắt, đã đến lúc chúng không thể cùng nhau chia chác thuộc địa ở Đông Dương. Đêm 9/3/1945, Nhật đảo chính hất cẳng Pháp. Trước diễn biến hết sức mau lẹ của tình hình, ngay trong đêm 9/3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã triệu tập hội nghị mở rộng ở Đình Bảng (Bắc Ninh). Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Chỉ thị vạch rõ cuộc đảo chính của Nhật đã tạo ra một cuộc khủng hoảng chính trị hết sức sâu sắc, đối tượng của cách mạng đã thay đổi. Lúc này, phát xít Nhật là kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương. Do đó, khẩu hiệu “đánh

VẬN DỤNG THỜI CƠ, MỘT SÁNG TẠO ĐỘC ĐÁO CỦA ĐẢNG TA TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

TRƯƠNG TRƯỜNG SƠN

Pháp, đuổi Nhật” không còn thích hợp nữa và được thay bằng khẩu hiệu “đánh đuổi phát xít Nhật”. Đảng ta chủ trương từ chỗ thay đổi về tình thế cách mạng, đối tượng của cách mạng thì các hình thức đấu tranh cũng phải thay đổi cho phù hợp. Từ chỗ bãi công, bãi thị đến biểu tình thị uy, vũ trang du kích, khởi nghĩa từng phần và tiến tới tổng khởi nghĩa khi điều kiện chín muồi. Như vậy, việc triệu tập hội nghị mở rộng của Ban chấp hành Trung ương ngày 9/3/1945, và 3 ngày sau đó, ngày 12/3/1945 đề ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” cho thấy sự khôn khéo, tinh táo và hết sức linh hoạt trong đường lối chỉ đạo của Đảng ta nhằm tiến tới chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Đồng thời, việc chỉ ra kẻ thù chủ yếu của dân tộc trong bối cảnh ấy là phát xít Nhật cũng là một nhận định rất đúng đắn, thể hiện nhãn quan chính trị sắc bén và sự vận dụng thời cơ hết sức sáng tạo của Đảng.

Dưới ách thống trị của phát xít Nhật, đời sống nhân dân ta hết sức khốn khổ. Các cánh đồng lúa bị nhổ bỏ để trồng cói, trồng đay nhằm phục vụ cho cỗ máy chiến tranh của phát xít. Tình trạng đó dẫn đến nạn đói khủng khiếp năm 1945 làm chết gần 2 triệu đồng bào miền Bắc. Trước tình hình đó, một lần nữa, Đảng đã chứng

minh sự sáng suốt và kịp thời trong việc đề ra các chủ trương lớn để lãnh đạo cách mạng khi đưa ra khẩu hiệu: “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”. Vì đáp ứng nguyện vọng khẩn thiết của nhân dân nên khẩu hiệu có tính chất kinh tế ấy đã đẩy lên một cao trào chính trị sâu rộng chưa từng thấy trên phạm vi cả nước. Hàng vạn quần chúng đói khổ xuống đường, xông vào phá các kho thóc của Nhật. Chính từ các cao trào đó, nhiều địa phương đã giành được chính quyền. Phong trào phá kho thóc của Nhật đã tạo cơ sở cho làn sóng khởi nghĩa từng phần dâng cao, cuốn trôi chính quyền địch ở nhiều địa phương. Tình hình diễn biến hết sức mau lẹ, có lợi cho cách mạng. Giữa tháng 4/1945, Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ đã họp tại Hiệp Hoà (Bắc Giang). Hội nghị xác định đặt nhiệm vụ quân sự lên trên các nhiệm vụ, quan trọng và cấp thiết lúc này là thống nhất các lực lượng vũ trang đã có thành Việt Nam giải phóng quân, xây dựng các chiến khu kháng Nhật và cử ra Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ.

Ở chiến trường châu Á, trước những đòn sấm sét của Hồng quân Liên Xô và quân đội Đồng minh, ngày 14/8/1945, phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Nhận thấy sự chuyển biến mau lẹ của tình hình, được tin Nhật sắp tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã mau chóng lập ra Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Vào lúc 23 giờ ngày 12/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa ra quân lệnh số 1 - công bố mệnh lệnh khởi nghĩa: “Giờ tổng khởi nghĩa đã đến? Cơ hội có một cho quân, dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà... Chúng ta phải hành động cho nhanh với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng? Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định về ta?”.

Đây là tiền đề quan trọng để nhân dân ta

chớp lấy thời cơ vùng dậy giành chính quyền lần lượt trên phạm vi cả nước.

Đầu tiên nhân dân Hà Nội giành chính quyền thắng lợi vào ngày 19/8, và cuối cùng ngày 30/8/1945, tại Ngọ Môn (Huế), hàng vạn quần chúng đã tiến hành mít tinh, thị uy vũ trang buộc Bảo Đại phải nộp ấn kiếm và thoái vị. Đây là mốc quan trọng đánh dấu cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã thắng lợi trên phạm vi cả nước. Chế độ thuộc địa của thực dân, phát xít và nền quân chủ phong kiến đã cáo chung ở Việt Nam. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Hồ Chủ tịch đọc bản Tuyên ngôn độc lập chính thức khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nhà nước công - nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Thay mặt toàn thể quốc dân đồng bào, Người tuyên bố: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do, độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững nền tự do độc lập ấy”. Như vậy, chỉ trong vòng hai tuần lễ, cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã thắng lợi trên phạm vi cả nước. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là thắng lợi lịch sử của chính quyền cách mạng do một Đảng Cộng sản non trẻ mới 15 tuổi lãnh đạo. Thắng lợi ấy là kết quả của đường lối cách mạng đúng đắn, chủ động, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhưng trước hết, nó thể hiện sự vận dụng thời cơ hết sức khôn khéo, linh hoạt và tài tình của Đảng, thể hiện sự nhận định tình hình sát đúng và chớp thời cơ mau lẹ của Tổng bộ Việt Minh. Thực tiễn sinh động của Cách mạng tháng Tám đã chứng minh, việc chớp thời cơ và vận dụng thời cơ để Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi là một sáng tạo độc đáo, mang tính chiến lược của cách mạng Việt Nam.

T.T.S